TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **97**/2023/QĐ-PT	*Thanh Hóa, ngày 25 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ VIỆC GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

- Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Mai Nam Tiến

Các Thẩm phán: Ông Vũ Đại Long

Bà Lê Thu Hương

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Ông Nguyễn Văn Tài - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa mở phiên họp phúc thẩm để xem xét quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 87/TBTL-TA ngày 04/10/2023, do có kháng cáo của nguyên đơn đối với Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 58/2023/QĐST-DS ngày 15/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố T.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 58/2023/QĐST-DS ngày 15/9/2023, Tòa án nhân dân thành phố T đã căn cứ vào Điều 48, Điều 217, Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; mục 5 phần IV Công văn số 02/TANDTC-PC ngày 02/8/2021 của Tòa án nhân dân tối cao về việc giải đáp một số vướng mắc trong xét xử, để đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc "Yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản", giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1961;

Địa chỉ: Phố 2, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

***2. Bị đơn*:** Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình N và P Thanh Hóa;

Địa chỉ: Số 06 H, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Cao Bát C - Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Đại M - Chức vụ: Phó Giám đốc.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

3.1. Công ty cổ phần xây dựng N Thanh Hóa;

Địa chỉ: N 1, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Lệnh Đ - Chức vụ: Giám đốc.

3.2. Công ty cổ phần xây dựng S;

Địa chỉ: Phố K, xã Y, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa

Người đại diện theo pháp luật: Bà Hà Thị Đ1 - Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Thiều Ngọc C1 - Chức vụ: Trưởng phòng KH-KT.

Địa chỉ: xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

3.3. Công ty trách nhiệm hữu hạn H;

Địa chỉ: Số 178 N, phường B, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn H - Chức vụ: Giám đốc.

Tại Đơn kháng cáo ngày 20/9/2023, nguyên đơn bà Nguyễn Thị B đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 58/2023/QĐST-DS ngày 15/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

XÉT THẤY:

Theo Đơn khởi kiện, nguyên đơn bà Nguyễn Thị B yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình N và P Thanh Hóa phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà là 250.000.000đ *(Hai trăm năm mươi triệu đồng)* do làm rạn nứt nhà của bà.

Để có cơ sở giải quyết vụ án, ngày 25/8/2023 Tòa án cấp sơ thẩm đã ban hành Thông báo nộp tiền tạm ứng chi phí định giá tài sản và xem xét thẩm định tại chỗ số 168/TB-TA, thông báo đã được giao cho bà Nguyễn Thị B vào hồi 16 giờ 22 phút ngày 25/8/2023.

Ngày 31/8/2023, bà Nguyễn Thị B có gửi đơn xin miễn tiền tạm ứng chi phí định giá tài sản và xem xét, thẩm định tại chỗ. Ngày 05/9/2023, Tòa án cấp sơ thẩm đã ban hành Thông báo về việc không miễn tiền tạm ứng chi phí tố tụng. Do bà B không nhận thông báo nên Tòa án đã tiến hành lập biên bản làm việc với bà B, giải thích về nghĩa vụ của nguyên đơn phải nộp tiền chi phí tố tụng theo quy định của pháp luật cũng như hậu quả của việc không nộp tiền tạm ứng chi phí định giá tài sản và chi phí xem xét thẩm định tại chỗ đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng bà B trả lời không nộp được tiền cho Tòa án và không đồng ý ký vào biên bản làm việc. (Đối với Thông báo về việc không miễn tiền tạm ứng chi phí tố tụng đã được Văn phòng Thừa phát lại thành phố T giao cho bà B hồi 9 giờ ngày 08/9/2023).

Theo quy định tại khoản 2 Điều 156 Bộ luật tố tụng dân sự thì: “Trường hợp Tòa án xét thấy cần thiết và quyết định xem xét, thẩm định tại chỗ thì nguyên đơn,

người yêu cầu giải quyết việc dân sự, người kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm phải nộp tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ".

Theo quy định tại khoản 3 Điều 165 Bộ luật tố tụng dân sự thì: "Đối với trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật này thì nguyên đơn, người kháng cáo phải nộp tiền tạm ứng chi phí định giá tài sản".

Theo quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật tố tụng dân sự thì: "Tòa án ra quyết định định giá tài sản và thành lập Hội đồng định giá khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) ...;

b) Các đương sự không thỏa thuận lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản hoặc đưa ra giá tài sản khác nhau hoặc không thỏa thuận được giá tài sản;

c) ...".

Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự thì: "Sau khi thụ lý vụ án thuộc thẩm quyền của mình, Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự trong các trường hợp sau đây:

... đ) Nguyên đơn không nộp tiền tạm ứng chi phí định giá tài sản và chi phí tố tụng khác theo quy định của Bộ luật này ...".

Như vậy, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các quy định nêu trên, Hội đồng phiên họp thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự là đúng quy định tại khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đề nghị giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 58/2023/QĐST-DS ngày 15/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, vì nguyên đơn không nộp tiền tạm ứng chi phí định giá tài sản và chi phí tố tụng khác để giải quyết vụ án là có căn cứ pháp luật.

[3] Về án phí: Bà Nguyễn Thị B phải chịu án phí dân sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận, nhưng là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự phúc thẩm.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 314 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 29, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị B.

Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 58/2023/QĐST-DS ngày 15/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị B được miễn án phí dân sự phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:
- TAND TP T;
- P9-VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, Lưu TDS.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Mai Nam Tiến